

BIÊN SOẠN BÁCH KHOA TOÀN THƯ Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

NGUYỄN NHƯ TRANG
Viện Ngôn ngữ học

Nhận bài ngày 28/8/2026. Sửa chữa xong 30/9/2026. Duyệt đăng 05/10/2026.

Abstract

Encyclopedias are regarded as “books of books,” serving as important resources for reference, self-study, and lifelong learning. They are also large-scale scholarly works that reflect a country’s culture, civilization, and level of scientific and technological development. In Vietnam, compiling encyclopedias is both necessary and urgent, particularly in the current context of digital transformation and international integration.

Keywords: Digital transformation, encyclopedias, international integration.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, ngành Bách khoa thư học giữ vai trò quan trọng trong việc xây dựng hạ tầng tri thức quốc gia, định hình bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thông tin chính thống cho cộng đồng; đồng thời góp phần quan trọng trong việc nâng cao trình độ dân trí của nhân dân, phục vụ cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước. Trong bối cảnh chuyển đổi số như hiện nay, việc biên soạn những công trình bách khoa toàn thư có chất lượng sẽ trở thành công cụ tra cứu, học tập, phục vụ đắc lực cho công cuộc hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phát huy truyền thống biên soạn các công trình bách khoa ở Việt Nam và tiếp thu tinh hoa Bách khoa toàn thư của nhân loại

Thuật ngữ “Bách khoa toàn thư” được dịch và sử dụng phổ biến là “Encyclopedia” - có nghĩa là giáo dục các lĩnh vực tri thức theo một chu trình toàn diện; nói cách khác, bách khoa toàn thư là bộ “sách mẹ” - “sách của các loại sách” dùng để học tập, tra cứu. Bách khoa toàn thư theo nghĩa hiện đại như hiện nay đang được dùng trên thế giới xuất hiện vào thế kỷ XVIII. Xuất phát từ châu Âu, thuật ngữ Bách khoa toàn thư mà ngày nay chúng ta sử dụng đã du nhập vào châu Á khoảng những năm đầu thế kỷ XX.

Bách khoa toàn thư (BKTT) với tư cách là bộ sách công cụ tra cứu kiến thức ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Trên thế giới, việc biên soạn BKTT đã có một quá trình phát triển lâu dài, một số quốc gia phát triển đã đạt được những thành tựu to lớn, đặc biệt là ở các quốc gia như: Pháp, Anh, Mỹ, Trung Quốc... Kho tàng thư tịch của Việt Nam thời trung cận đại có nhiều bộ sách quý, có tính bách khoa thư còn lưu truyền đến ngày nay, đề cập đến nhiều lĩnh vực như: thiên văn, vũ trụ, sinh vật, chính trị, kinh tế, địa lý, luật pháp, văn học nghệ thuật, ngoại giao, quân sự, nhân vật lịch sử...

Tác phẩm *Ô Châu cận lục* (Dương Văn An, 2009) của Dương Văn An (1514 - 1591) được hoàn thành vào năm 1555, trong đó ghi chép về nhiều phương diện như: núi sông, thành quách, phong thổ, nhân vật của dải đất miền Trung từ Quảng Bình trở vào đến Quảng Nam thế kỷ XVI. Bộ *Lịch triều hiến chương loại chí* (tập 1, 2) (Phan Huy Chú, 1960) được soạn giả Phan Huy Chú (1782–1840) thực hiện trong 10 năm (1809–1819), gồm 49 quyển, chia thành 10 phần, ghi chép dữ liệu lịch sử từ thời Hồng Bàng đến Lê Mạt. Các phần của bộ sách có: Địa dư chí, Nhân vật chí, Quan chức chí, Lễ nghi chí, Khoa mục chí,

Email: nguyennhutrangvtd@gmail.com

Quốc dụng chí, Hình luật chí, Binh chế chí, Văn tịch chí, Bang giao chí. Công trình *Kiến văn tiểu lục* (Lê Quý Đôn, 1977) của tác giả Lê Quý Đôn (1726 - 1784) hoàn thành năm 1777, có giá trị về văn học, địa lý, lịch sử và hình thái ý thức người Việt xưa qua các thời Lý, Trần, Lê. Bộ sách *Phủ biên tạp lục* (Lê Quý Đôn, 2007) của tác giả Lê Quý Đôn gồm 8 quyển, chia thành hai phần, trong đó ghi chép các thông tin quan trọng về kinh tế và xã hội của xứ Đàng Trong trong gần hai thế kỷ (từ cuối thế kỷ XVI đến khoảng cuối thế kỷ XVIII) - thời kỳ soạn giả Lê Quý Đôn làm quan Hiệp trấn xứ Thuận Hóa của chính quyền Lê - Trịnh. Tác phẩm *Vân đài loại ngữ* (Lê Quý Đôn, 2006) của Lê Quý Đôn gồm 9 quyển, trong đó phân loại kiến thức theo từng lĩnh vực như: thiên văn, địa lý, nhân sự, đạo lý, văn hóa, giáo dục, trị quốc... và thể hiện rõ tư duy hệ thống, bề sâu học thuật của tác giả. Bộ sách *Đại Nam nhất thống chí* (Quốc sử quán triều Nguyễn, 2006) do Quốc sử quán triều Nguyễn soạn và hoàn thành năm 1882. Đây được coi là bộ sách lớn nhất, quan trọng nhất về địa chí Việt Nam dưới thời phong kiến. Việt Nam là một quốc gia có truyền thống trong việc biên soạn các công trình bách khoa, đã từng có các công trình mang tính chất bách khoa thư thời cổ trung đại. Thực tế, các triều đại phong kiến nước ta thường duy trì một bộ phận chuyên viết sử và biên soạn các sách chí. Các công trình này, mặc dù không được gọi bằng thuật ngữ bách khoa toàn thư theo nghĩa hiện đại trên thế giới vẫn dùng ngày nay, nhưng nó chứa đựng những vấn đề cơ bản về nội dung thông tin tri thức của bách khoa thư.

Ở nước ta những năm gần đây đã có một số công trình nghiên cứu những vấn đề lý luận về bách khoa toàn thư như: Công trình *Lịch sử - Lý luận và thực tiễn biên soạn Bách khoa toàn thư* (Hà Học Trạc, 2004) giới thiệu đến độc giả cơ sở lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư và từ điển bách khoa trên góc độ tìm hiểu lịch sử ra đời, hình thành và phát triển ngành bách khoa thư học với nhiều sản phẩm khoa học khác nhau, với sự sử dụng rộng rãi có hiệu quả công nghệ thông tin, máy tính điện tử trong biên soạn, biên tập cũng như xuất bản các phiên bản điện tử, xây dựng các Website trên mạng internet. Cuốn sách *Nghiên cứu từ điển và bách khoa thư* (Nguyễn Huy Bình và cộng sự, 2020) trình bày những vấn đề lý luận về từ điển học và bách khoa thư học; một số khía cạnh lịch sử từ điển học và bách khoa thư học ở Việt Nam; nghiên cứu ứng dụng trong biên soạn các loại từ điển và bách khoa thư. Tập Kỷ yếu Hội thảo *Nghiên cứu và biên soạn Bách khoa thư du lịch ở Việt Nam* (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam & Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam, 2021) (Viện Từ điển học và bách khoa thư Việt Nam) bao gồm các bài tham luận về những vấn đề xoay quanh việc nghiên cứu và biên soạn Bách khoa thư du lịch ở Việt Nam như: Ý tưởng xây dựng Bách khoa thư du lịch; một số điểm lưu ý khi biên soạn công trình; cách xử lý các mục từ mang tính liên ngành trong Bách khoa thư du lịch; các loại hình du lịch, di sản văn hoá trong Bách khoa thư du lịch và nghiên cứu biên soạn Bách khoa thư du lịch tại một địa phương,...

Các công trình bách khoa toàn thư chuyên ngành, như ngành y học: *Bách khoa thư bệnh tật trẻ em* (Phạm Sĩ Cảo, 1998) trình bày nguyên nhân, triệu chứng, cách điều trị những bệnh thường gặp ở trẻ em; *Bách khoa thư bệnh học* (Nhiều tác giả, 2008) trình bày một cách khoa học, chi tiết và có hệ thống về hơn 300 căn bệnh phổ biến ở người, trong đó có đối chiếu với bảng phân loại bệnh học của tổ chức y tế thế giới OMS. Bách khoa thư chuyên ngành Văn hóa: *Bách khoa thư các nền văn hoá thế giới* (Nguyễn Kim Loan & Phạm Minh Thảo, 2003) tập trung giới thiệu những nét lớn của các nền văn hoá thế giới, những đặc điểm chung mang tính nhân loại và các đặc trưng riêng của từng nền văn hoá; *Bách khoa thư làng Việt cổ truyền* (Bùi Xuân Đính, 2022) của tác giả Bùi Xuân Đính tập trung giới thiệu các mục từ theo các chủ đề: làng xã, kinh tế, văn hoá vật chất; cơ cấu tổ chức và quan hệ xã hội làng xã; di tích, tín ngưỡng, lễ thức, phong tục, tập quán, lễ tiết; văn hoá, văn nghệ, di văn Hán - Nôm,... Bách khoa toàn thư chuyên ngành Quân sự: *Bách khoa toàn thư quân sự Việt Nam* (Bộ Quốc phòng, 2015-2022) là bộ sách tra cứu góp phần cung cấp một cách hệ thống, toàn diện các thông tin tri thức về khoa học quân sự Việt Nam và thế giới qua các thời đại. Công trình cũng tập trung đề cập đến kiến thức về các ngành khoa học liên quan, như: xây dựng lực lượng vũ trang, lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự, vũ khí, trang bị kỹ thuật quân sự, hậu cần quân sự. Bách khoa toàn thư chuyên ngành Địa chất có *Bách khoa thư địa chất* (Tống Duy Thanh và cộng sự, 2016). Cuốn sách này đã cung cấp những thông tin hoàn chỉnh, cốt lõi của ngành địa chất học với khối lượng tri thức nhiều và mới, có giá trị thực tiễn.

Bách khoa toàn thư ngành Du lịch có cuốn *Bách khoa thư du lịch huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang* (Vũ Ngọc Hà, 2024) đã giới thiệu các vùng đất của huyện Na Hang, đặc điểm các dân tộc, lễ hội, trò chơi dân gian, dân ca, dân vũ, nhạc cụ dân tộc, ẩm thực, sản vật địa phương,...

Một số công trình bách khoa toàn thư Địa phương: tiêu biểu phải kể đến bộ *Bách khoa thư Hà Nội* (18 tập) (Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, 2008): giới thiệu những tri thức về thiên nhiên, xã hội và con người Hà Nội trên các lĩnh vực như: lịch sử, địa lí, chính trị, kinh tế, khoa học, giáo dục, y tế, văn học, nghệ thuật,... Đồng thời giới thiệu những nét đặc trưng về nhiều mặt của Thủ đô ngàn năm văn hiến của nước Việt Nam. Những thông tin tri thức trong bộ sách phục vụ nâng cao dân trí, giáo dục truyền thống lịch sử văn hoá, phục vụ công cuộc đổi mới của nhân dân Thủ đô, phục vụ bạn đọc rộng rãi trong và ngoài nước. Bộ *Bách khoa thư Hà Nội - Phần Hà Nội mở rộng* (14 tập) (Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, & Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, 2017) cung cấp thông tin hoàn chỉnh và có hệ thống về các vấn đề cụ thể của vùng đất Hà Nội mở rộng sau khi sáp nhập tỉnh Hà Tây cũ, huyện Mê Linh và 4 xã thuộc tỉnh Hòa Bình. Đó là các vấn đề như: kinh tế, khoa học và công nghệ, văn học, du lịch, phong tục và lễ hội, y tế, thể dục thể thao, địa lý, lịch sử - chính trị,...

Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam (2008 – 2024) đã thực hiện những công trình nghiên cứu và biên soạn góp phần đặt nền tảng cơ sở cho ngành từ điển học và bách khoa thư ở Việt Nam. Cụ thể, Viện đã tiến hành nghiên cứu những vấn đề cơ bản về lý luận từ điển học và bách khoa thư học; Nghiên cứu lý thuyết và thực tế các loại hình Từ điển và bách khoa thư cơ bản; Những vấn đề cơ bản về lý luận và phương pháp biên soạn Bách khoa toàn thư; Những vấn đề cơ bản về lý luận và phương pháp biên soạn Bách khoa thư; Xây dựng đề án và cơ sở biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam; Nghiên cứu xây dựng mô hình Bách khoa thư địa phương,... Tham gia tổ chức biên soạn, biên tập bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam (thuộc Đề án biên soạn BKT Việt Nam), các loại hình từ điển bách khoa, từ điển chuyên ngành và thuật ngữ,...; thực hiện tư vấn khoa học và đào tạo về từ điển học và bách khoa thư; tham gia phát triển nguồn nhân lực của cả nước về những vấn đề liên quan đến từ điển và bách khoa thư, tham gia tư vấn khoa học và tham gia đào tạo phát triển nguồn nhân lực về từ điển học và bách khoa thư. Viện cũng đã xây dựng trang Website Bách khoa toàn thư, xây dựng phần mềm hỗ trợ biên soạn, biên tập bộ BKT Việt Nam, xây dựng quy tắc phiên chuyển tên riêng tiếng nước ngoài ra tiếng Việt,...

Đề án biên soạn Bách khoa toàn thư Việt Nam đã được Thủ tướng ký quyết định phê duyệt, gồm 35 tập và 1 tập sách dẫn. Danh mục bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam gồm 36 quyển như: Quyển 1: Toán, Cơ học; Quyển 2: Vật lý học, Thiên văn học; Quyển 3: Hóa học, Công nghệ hóa học; Quyển 4: Sinh học và Công nghệ sinh học; Quyển 5: Địa chất học, Môi trường; Quyển 6: Địa lý học, Địa lý thể giới; Quyển 7: Địa lý Việt Nam, Địa chính; Quyển 8: Công nghệ thông tin;... Quyển 36: Sách dẫn (Index, dành cho bộ tổng hợp). Mục tiêu của việc biên soạn và xuất bản BKT Việt Nam nhằm góp phần nâng cao trình độ dân trí, phục vụ sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước; đây sẽ là công cụ học tập, tra cứu chính thức, chuẩn mực, thiết yếu trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Để đạt được mục tiêu đó, yêu cầu đặt ra đối với việc biên soạn BKT Việt Nam là: phản ánh những tri thức cơ bản về đất nước, con người Việt Nam và thế giới, trong đó chú trọng những tri thức cần thiết đối với Việt Nam; bảo đảm tính khoa học, cơ bản, dân tộc và hiện đại; bảo đảm tính chuẩn mực và tính hệ thống; quán triệt quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Việc kế thừa tri thức của các thế hệ đi trước, kết hợp với việc cập nhật lý thuyết và phương pháp biên soạn tiến bộ trên thế giới trong thời kỳ hội nhập quốc tế là cần thiết. Bộ BKT Việt Nam khi hoàn thành sẽ là công cụ đắc dụng trong việc lưu giữ và phát huy các giá trị, tinh hoa tri thức của nước ta. Công việc biên soạn và hoàn thiện công trình có quy mô và tầm cỡ cấp quốc gia này là nhiệm vụ trọng tâm được Đảng, Nhà nước và các Bộ, ban, ngành đặc biệt quan tâm khi phải tổng hợp, xây dựng hệ thống tri thức theo các chuyên ngành một cách khái quát và khoa học.

Như vậy, BKT với tư cách là một công cụ chứa đựng thông tin tri thức, có chức năng phục vụ cho

việc học tập, nghiên cứu và mở rộng tầm hiểu biết của cộng đồng. BKTT Việt Nam tổng hợp tri thức của Việt Nam và thế giới theo một hệ thống, cung cấp tri thức cho thế hệ hôm nay và truyền lại cho các thế hệ mai sau để các thế hệ mai sau được trang bị bằng các kiến thức đã có, giúp họ tiến nhanh hơn khi có sự kế thừa những gì cha ông để lại.

Trên thế giới, ngành Bách khoa toàn thư học đã có lịch sử hình thành, phát triển từ sớm và đã đạt được những thành tựu đáng kể. Theo nhà nghiên cứu Hà Học Trạc (Hà Học Trạc, 2004), lịch sử hình thành và phát triển bách khoa toàn thư ở Trung Quốc trải qua ba giai đoạn: giai đoạn cổ đại (tiền bách khoa toàn thư), giai đoạn bách khoa toàn thư cận đại, giai đoạn biên soạn bách khoa toàn thư hiện đại. Nhưng có lẽ ở giai đoạn bách khoa toàn thư hiện đại, sau khi biên soạn và xuất bản bộ *Đại bách khoa toàn thư Trung Quốc* (1978 – 1993), đất nước này mới xuất hiện nhiều công trình bách khoa toàn thư tổng hợp, bách khoa toàn thư địa phương, bách khoa toàn thư chuyên ngành, bách khoa toàn thư dành cho các đối tượng và lứa tuổi. Tiêu biểu phải kể đến công trình bách khoa toàn thư địa phương như: *Bách khoa toàn thư Quảng Đông* (NXB Đại bách khoa toàn thư Trung Quốc Bắc Kinh, 1995). Trong đó có khoảng hơn 5.000 mục từ, bao gồm các ngành như: lịch sử, địa lý, hải dương học, chính trị - pháp luật, kinh tế, sinh - y học, văn hóa – giáo dục, xã hội,... và Thư mục tham khảo về Quảng Đông. Cuốn *Bách khoa toàn thư Đại Liên* (Nxb. Đại bách khoa toàn thư Trung Quốc, 1999) bao gồm khoảng hơn 1.000 mục từ với 12 lĩnh vực khác nhau (cũng là các chủ đề chính) như: địa lý, lịch sử, chính trị - pháp luật, kiến trúc thành phố, bảo vệ môi trường, kinh tế, khoa học kỹ thuật, giáo dục, văn hóa, vệ sinh y tế, thể dục thể thao, xã hội, du lịch. Điểm nổi bật hơn cả của cuốn sách này là có hơn 1.000 hình ảnh minh họa, trong đó có tranh ảnh, biểu đồ, bản đồ,... khiến cho công trình trở nên sinh động và hấp dẫn người tra cứu bởi đã giúp họ dễ hình dung hơn về vùng đất Đại Liên.

Ở Anh có thể kể đến *Bách khoa toàn thư Luân Đôn* (1983) với khoảng 5.000 mục từ và được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC, cuốn sách như một bức tranh thu nhỏ về thành phố Luân Đôn. Các mục từ đề cập đến: đường phố, lâu đài, trường học, nhà thờ, nhà máy, xí nghiệp, bến cảng, sân bay, công viên, quảng trường, bệnh viện, thư viện, giao thông,... Với mô hình biên soạn như trên, Việt Nam hoàn toàn có thể học hỏi, áp dụng để biên soạn các công trình bách khoa thư địa phương (tỉnh, thành phố, xã, phường,...). Công trình bách khoa thư tổng hợp *Encyclopaedia Britannica* (1768) có lịch sử lâu đời và ảnh hưởng nhất ở Anh, bởi liên tục được sửa đổi, mở rộng và tái cấu trúc qua nhiều thế hệ, với sự tham gia của hàng nghìn chuyên gia, nhà khoa học thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Sau bản in cuối cùng vào năm 2010, bộ sách chuyển từ hình thức sách in sang hình thức trực tuyến.

Ở Nga có *Bách khoa toàn thư Matxcova* (Nxb. Bách khoa toàn thư Xô Viết, 1980), với khoảng hơn 5.000 mục từ được sắp xếp theo thứ tự chữ cái tiếng Nga, đề cập đến các vấn đề: lịch sử, kinh tế, giáo dục, y tế, thể dục thể thao, văn học, nghệ thuật, sân khấu, âm nhạc,... và các sự kiện lịch sử trọng đại, các địa danh liên quan đến cuộc đời và quá trình hoạt động của Lênin, về các cơ quan Đảng, Nhà nước, trường học,... Đây là công trình bách khoa toàn thư địa phương tiêu biểu của Nga.

Không chỉ tiếp thu tri thức của nhân loại, thông qua các công trình bách khoa toàn thư đã được xuất bản trên thế giới, Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm, phương pháp, cách thức biên soạn để khái quát, hệ thống hóa, bảo tồn và đưa tri thức của Việt Nam hội nhập với kho tàng tri thức thế giới, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế như hiện nay.

2.2. Hướng đến xây dựng một nền Bách khoa toàn thư điện tử ở Việt Nam

Ở Việt Nam những năm gần đây, các công trình tra cứu như BKTT cũng được Đảng và Nhà nước quan tâm, khuyến khích triển khai thực hiện và cũng đã góp phần giáo dục truyền thống tốt đẹp của dân tộc, truyền thống cách mạng, góp phần nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao, phong phú và đa dạng về đời sống tinh thần của nhân dân...

Theo tinh thần và chủ trương của Nghị quyết số 57-NQ/TW (ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị) về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang là yếu tố quyết định phát triển của các quốc

gia; là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để nước ta phát triển giàu mạnh, hùng cường trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của Dân tộc” (Ban Chấp hành Trung ương, 2024). Thời gian qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách đẩy mạnh ứng dụng, phát triển khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Công trình Bách khoa toàn thư Việt Nam giúp hệ thống hóa và chuẩn hóa kho tàng tri thức dân tộc trên tất cả các lĩnh vực như: tự nhiên, xã hội, nhân văn, công nghệ,... liên quan đến Việt Nam và thế giới theo phương pháp luận khoa học. Giữa bối cảnh thông tin bùng nổ và nhiều nguồn chưa được kiểm chứng, BKTĐ đóng vai trò là nguồn dữ liệu chuẩn xác, khách quan và đáng tin cậy. Công trình này tổng hợp, phản ánh trung thực, đầy đủ quan điểm, giá trị lịch sử, văn hóa, địa lý và con người Việt Nam dưới góc nhìn của người Việt; đồng thời phục vụ nâng cao dân trí và phát triển giáo dục; cung cấp nguồn tài liệu tra cứu chuẩn mực cho học sinh, sinh viên, nhà nghiên cứu, nhà giáo dục, nhà chính sách, nhà khoa học, cán bộ quản lý và toàn thể nhân dân.

Trong bối cảnh chuyển đổi số sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tri thức bách khoa từ các công trình tra cứu như BKTĐ chính thống là nguồn dữ liệu chính xác góp phần hội nhập quốc tế trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Khi chuyển từ phương thức in ấn sách truyền thống sang Bách khoa thư số (E-Encyclopedia) đa phương tiện, liên kết dữ liệu (Linked Data) hướng đến mục tiêu hiện đại hóa phương thức tiếp cận tri thức, BKTĐ giúp công chúng truy cập tri thức nhanh, chuẩn xác mọi lúc, mọi nơi. Ngoài ra, các công trình BKTĐ góp phần thúc đẩy hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa, giúp đưa Việt Nam hội nhập với thế giới thông qua việc giới thiệu thành tựu, lịch sử, văn hóa Việt Nam tới cộng đồng quốc tế một cách hệ thống.

Các công trình BKTĐ hiện đại ở Việt Nam dần chuyển dịch từ vai trò xuất bản ấn phẩm in truyền thống sang vai trò kiến tạo nền tảng tri thức số chuẩn xác và đáng tin cậy. Chuyển từ sách in truyền thống sang hệ thống tri thức đa phương tiện sinh động (tích hợp chữ, hình ảnh, âm thanh, video, mô hình 3D), giúp người tra cứu dễ hình dung tri thức hơn. Quy trình biên soạn, biên tập và xuất bản truyền thống mất hàng thập kỷ, BKTĐ học hiện đại áp dụng công nghệ quản trị cơ sở dữ liệu, mạng tri thức và trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa khâu biên tập, phân loại và cập nhật thông tin theo thời gian.

Trong môi trường Internet, có nhiều thông tin chưa chính xác, thiếu nguồn gốc hoặc chưa được kiểm chứng. BKTĐ được biên soạn, biên tập bởi các chuyên gia, nhà khoa học và có cơ sở tham khảo, qua đó góp phần chuẩn hóa và kiểm chứng thông tin, nâng cao chất lượng thông tin trong không gian số. BKTĐ điện tử giúp người tra cứu tiếp cận thông tin tri thức mọi lúc, mọi nơi thông qua các thiết bị thông minh như: máy tính, điện thoại, hay các nền tảng trực tuyến. So với bách khoa thư truyền thống, nội dung số được cập nhật nhanh hơn mà vẫn đảm bảo độ chính xác.

Bách khoa toàn thư điện tử còn hỗ trợ giáo dục và việc tự học bởi đây là nguồn tài liệu hữu ích cho người học với khả năng tích hợp văn bản, video, bản đồ, dữ liệu và liên kết siêu văn bản, do đó việc tiếp nhận kiến thức trở nên trực quan và linh hoạt hơn.

Ngoài ra, trong bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số, BKTĐ được biên soạn với công nghệ nhập và lưu cơ sở dữ liệu, siêu dữ liệu, liên kết ngữ nghĩa và trí tuệ nhân tạo có thể giúp người tra cứu tìm kiếm, khám phá và kết nối các khái niệm, tri thức một cách nhanh chóng, thuận tiện và dễ dàng. Trong giai đoạn phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI), BKTĐ có thể trở thành nguồn dữ liệu tri thức có cấu trúc khoa học (vĩ mô ở bảng mục từ và vi mô ở cấu trúc mục từ), cùng độ tin cậy cao, phục vụ các hệ thống tìm kiếm và các ứng dụng giáo dục hiện đại, cập nhật. Đồng thời, AI cũng có thể hỗ trợ phát hiện quan hệ giữa các mục từ, các chuyên đề, các đơn vị tri thức,... (mục từ trùng ở các chuyên ngành khoa học có tính chất liên ngành chẳng hạn).

Một công trình BKTĐ được số hóa còn góp phần bảo tồn những tri thức của dân tộc - những tri thức có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, địa lý, con người,... Đây là một phương thức quan trọng để xây dựng nguồn tri thức tiếng Việt trên môi trường số, đồng thời qua đó đưa tri thức Việt Nam hội nhập với cộng đồng quốc tế.

Nhiều nước trên thế giới đều coi trọng việc biên soạn BKTТ, bởi đây như là “trường đại học không có tường bao”, phục vụ thiết thực và hữu ích nhất cho công cuộc giáo dục, đào tạo. Việt Nam cần sớm hoàn thiện bộ Bách khoa toàn thư Việt Nam tổng hợp cỡ lớn để đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước theo hướng hiện đại, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế.

3. Kết luận

Việt Nam là một nước văn hiến, có nền văn hóa, văn minh phong phú, lâu đời và đang trong quá trình đổi mới, công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Bách khoa toàn thư Việt Nam hướng đến mục đích giới thiệu một cách toàn diện, có hệ thống, chuẩn xác những tri thức cơ bản nhất về đất nước, con người, lịch sử xã hội, văn hoá, khoa học, kỹ thuật, công nghệ Việt Nam từ xưa đến nay. Cùng với các phương tiện truyền thông khác, Bách khoa toàn thư Việt Nam khi hoàn thành sẽ góp phần giáo dục và nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về đời sống tinh thần của nhân dân. Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế như hiện nay, việc biên soạn công trình BKTТ theo hướng hiện đại lại càng trở nên quan trọng và cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ trọng tâm và có quy mô lớn như vậy, cần phát huy truyền thống biên soạn các công trình có tính bách khoa của dân tộc và tiếp thu kinh nghiệm, tinh hoa biên soạn BKTТ của các nước có nền bách khoa thư học phát triển trên thế giới. Đồng thời, sự kết hợp đồng bộ, toàn diện từ phía các Bộ, ban, ngành, các cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục, các nhà khoa học trên phạm vi cả nước là điều kiện tiên quyết để hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

Tài liệu tham khảo

Ban Chấp hành Trung ương (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12.2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*.

Bộ Quốc phòng (2015–2022). *Bách khoa toàn thư quân sự Việt Nam*. NXB Quân đội nhân dân.

Bùi Xuân Đỉnh (2022). *Bách khoa thư làng Việt cổ truyền*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, & Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (2017). *Bách khoa thư Hà Nội – Phần Hà Nội mở rộng* (14 tập). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

Dương Văn An (2009). *Ô Châu cận lục* (Nguyễn Khắc Thuần, Dịch, chú giải và hiệu đính). NXB Giáo dục Việt Nam.

Hà Học Trạc (2004). *Lịch sử – Lí luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*. NXB Từ điển Bách khoa.

Lê Quý Đôn (1977). *Kiến văn tiểu lục* (Viện Sử học, Biên dịch). NXB Khoa học xã hội.

Lê Quý Đôn (2006). *Văn đài loại ngữ* (Viện Sử học, Biên dịch). NXB Văn hóa - Thông tin.

Lê Quý Đôn (2007). *Phủ biên tạp lục* (Viện Sử học, Biên dịch). NXB Văn hóa - Thông tin.

Nguyễn Huy Bình, Nguyễn Văn Lợi, Hoàng Thị Nhung, & Tạ Văn Thông (2020). *Nghiên cứu từ điển và bách khoa thư*. NXB Khoa học xã hội.

Nguyễn Kim Loan & Phạm Minh Thảo (2003). *Bách khoa thư các nền văn hóa thế giới*. NXB Văn hóa - Thông tin.

Nhiều tác giả (2008). *Bách khoa thư bệnh học*. NXB Giáo dục.

Phạm Sĩ Cảo (1998). *Bách khoa thư bệnh tật trẻ em*. NXB Phụ nữ.

Phan Huy Chú (1960). *Lịch triều hiến chương loại chí* (tập 1, 2). NXB Sử học.

Quốc sử quán triều Nguyễn (2006). *Đại Nam nhất thống chí* (Viện Khoa học xã hội Việt Nam & Viện Sử học, Phiên dịch và chú giải). NXB Thuận Hóa.

Tổng Duy Thanh, Trần Nghi, & Mai Trọng Nhuận (2016). *Bách khoa thư địa chất*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (2008). *Bách khoa thư Hà Nội* (18 tập). NXB Văn hóa Thông tin – Viện Nghiên cứu và Phổ biến kiến thức bách khoa.

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam & Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam (2021). *Nghiên cứu và biên soạn bách khoa thư du lịch ở Việt Nam: Kỳ yếu hội thảo khoa học*. NXB Văn hóa Dân tộc.

Vũ Ngọc Hà (chủ biên, 2024). *Bách khoa thư du lịch huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang*. NXB Văn hóa Dân tộc.